CTCP Khoáng sản Bắc Kạn (HNX: BKC)

FireAnt

Ngày 28/06/2024	6,800 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	3.0%	**-1.4%**	**0%**

ROE — Q2/24: **3.4%** | +/- YoY: ▲ 1.6%

DT thuần — *Q2/24*: **101** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 40.0 ▲ 66.3% | YoY: ▲ 6.80 ▲ 7.7%

DT thuần — *6T 2024*: **163** *tỷ VNĐ*

LN gộp — *Q2/24*: **7.92** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 0.82 ▲ 11.5% | YoY: ▲ 0.22 ▲ 2.8%

LN gộp — *6T 2024*: **15.0** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 0.60 ▼ 3.9%

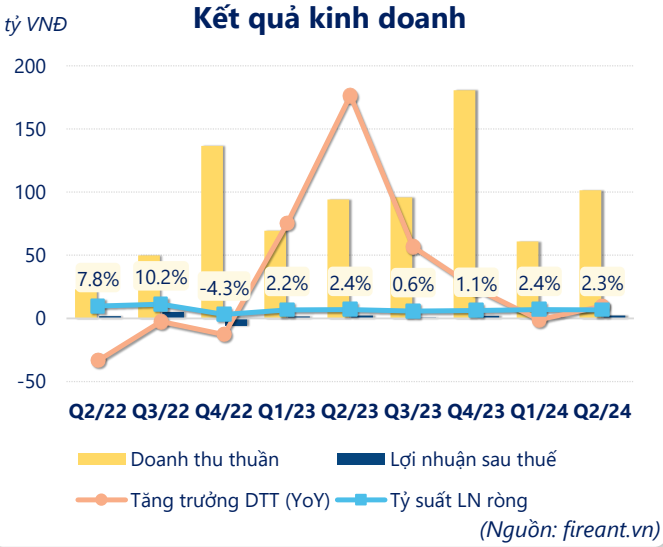
LN thuần — *Q2/24*: **1.74** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 0.50 ▲ 40.6% | YoY: ▲ 0.24 ▲ 16.2%

LN thuần — *6T 2024*: **2.98** *tỷ VNĐ* | YoY: ▲ 0.60 ▲ 25.5%

LN sau thuế — *Q2/24*: **2.30** *tỷ VNĐ* | QoQ: ▲ 0.85 ▲ 58.7% | YoY: ▲ 0.08 ▲ 3.7%

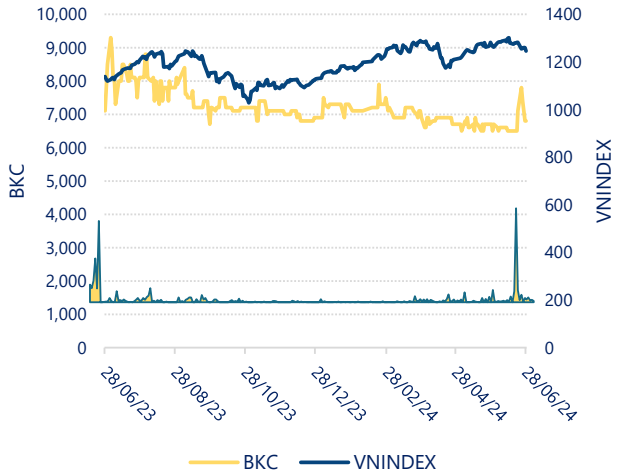
LN sau thuế — *6T 2024*: **3.76** *tỷ VNĐ* | YoY: ▼ 0.02 ▼ 0.6%

Kết quả kinh doanh



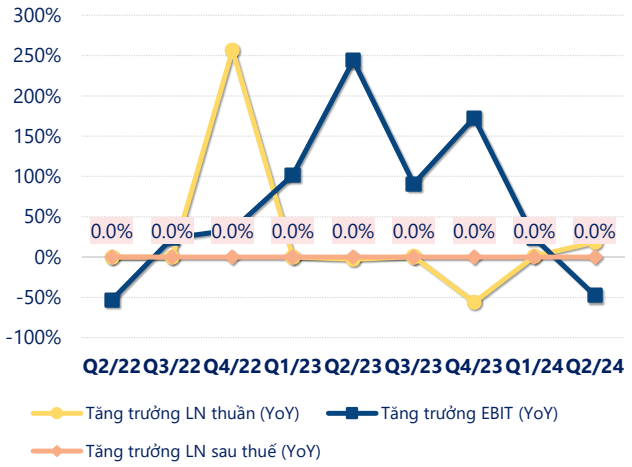
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



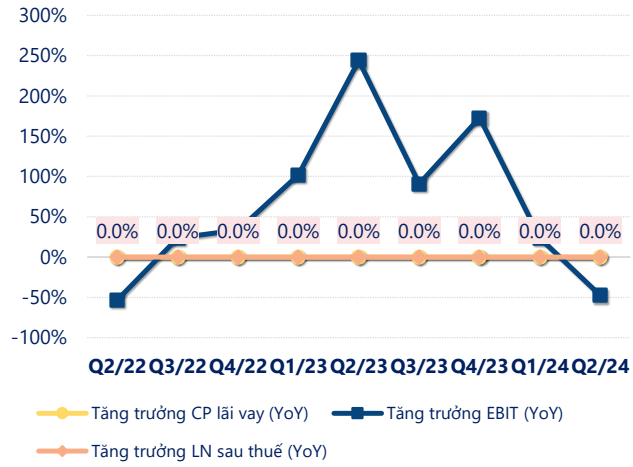
CTCP Khoáng sản Bắc Kạn (HNX: BKC)

Tăng trưởng lợi nhuận



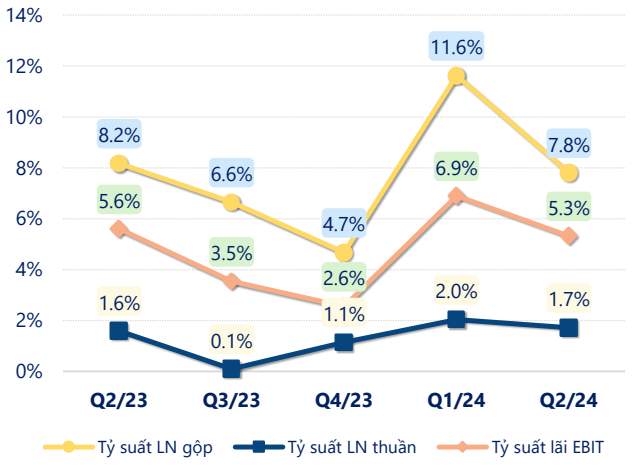
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



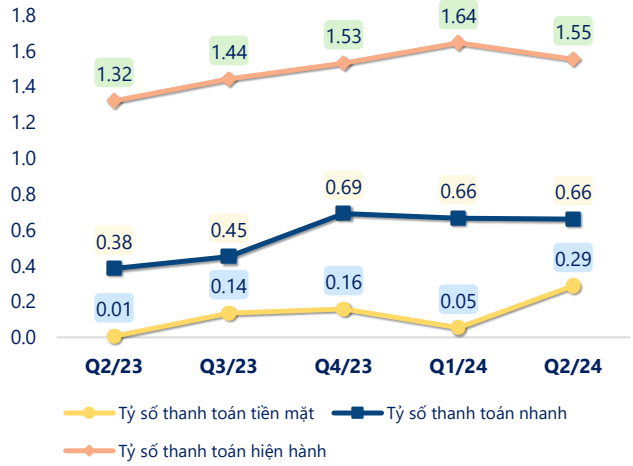
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



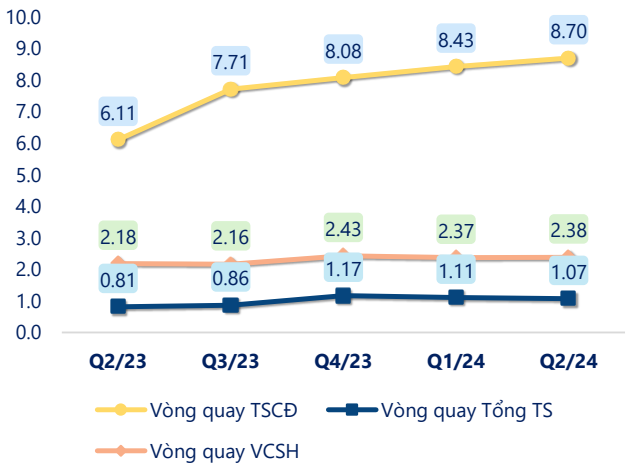
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



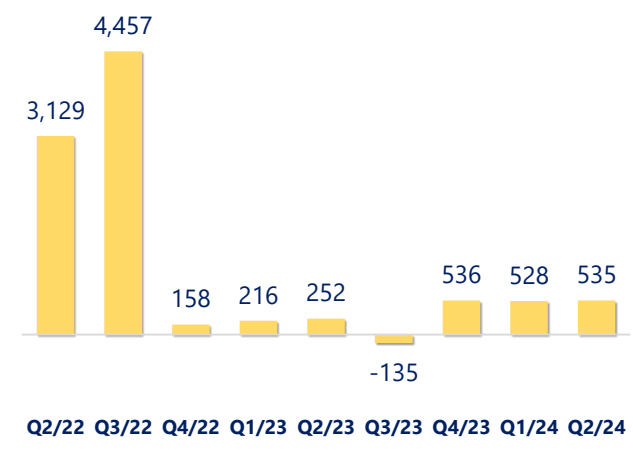
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

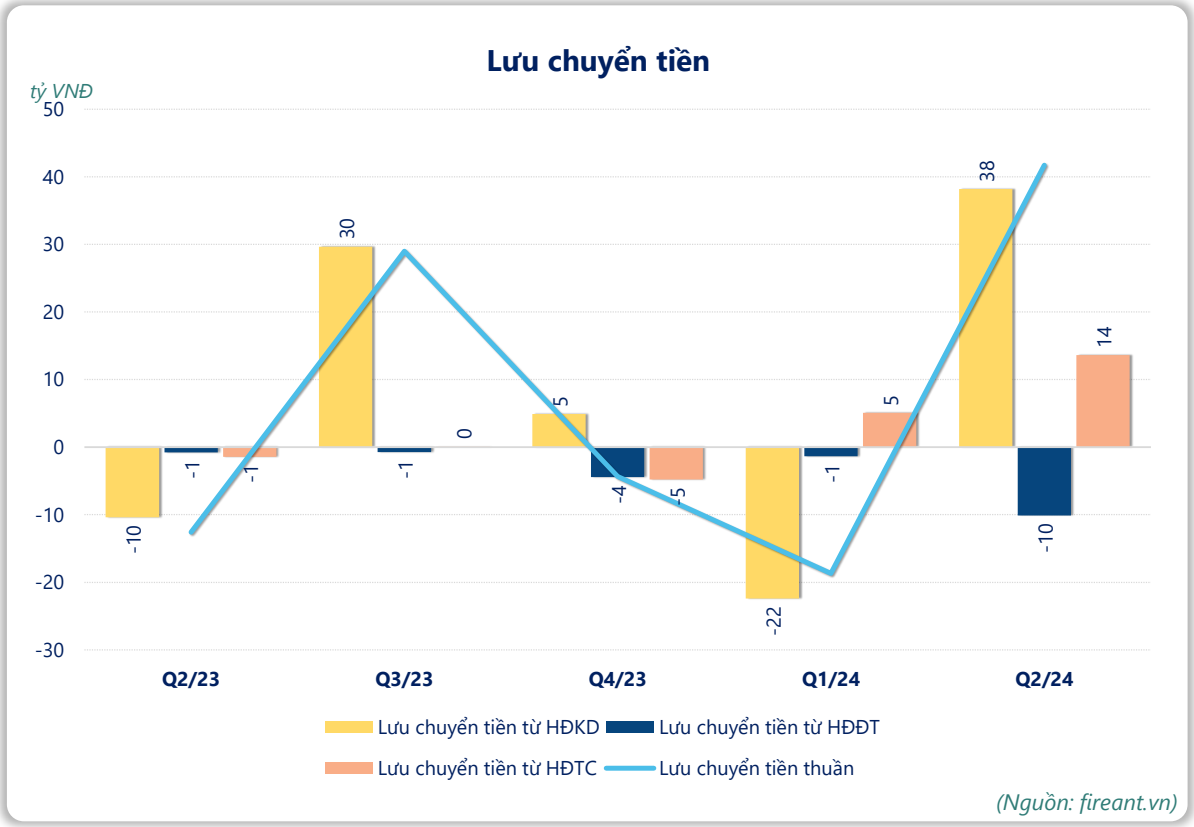


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Khoáng sản Bắc Kạn (HNX: BKC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**101**	**94.2**	**7.7%**	**163**	**163**	**-0.6%**
Giá vốn hàng bán	93.5	86.5	8.1%	147	148	-0.3%
Lợi nhuận gộp	7.92	7.70	2.8%	15.0	15.6	-3.9%
Doanh thu HĐTC	1.11	0.03	3596%	1.81	0.04	5050%
Chi phí TC	2.52	3.05	-17.4%	4.91	5.98	-17.9%
Chi phí lãi vay	2.52	3.05	-17.4%	4.91	5.94	-17.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.77	-0.51	251%	1.23	0.61	101%
Chi phí QLDN	**3.99**	**3.70**	**7.8%**	**7.69**	**6.69**	**15.1%**
LN thuần từ HĐKD	1.74	1.50	16.2%	2.98	2.38	25.5%
Lợi nhuận khác	**1.13**	**0.72**	**57.5%**	**1.71**	**1.40**	**22.1%**
LN trước thuế	2.88	2.22	29.6%	4.70	3.78	24.3%
Lợi nhuận sau thuế	**2.30**	**2.22**	**3.7%**	**3.76**	**3.78**	**-0.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.30**	**2.22**	**3.7%**	**3.76**	**3.78**	**-0.6%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)